

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH MIỆN  
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **32/2022/HS-ST**

Ngày: 28/6/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lại Anh Vân**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Hoài** và ông **Bùi Xuân Nghi**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà **An Thị Hà Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **33/2022/HSST** ngày 15 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **32/2022/QĐXXST-HS** ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lò Văn K**, sinh năm **1992** tại tỉnh **S**; Nơi cư trú: Bản U, xã M, huyện V, tỉnh S; Nghề nghiệp: **Lao động tự do**; Trình độ văn hóa (học vấn): **12/12**; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn T và bà Sa Thị T1; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2022 đến ngày 25/3/2022, chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông **Phạm Văn Đ** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt có đơn đề nghị vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh **Nguyễn Ngọc H**.

+ Anh **Nhữ Văn D**.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 15 phút ngày 22/3/2022, tại cửa hàng xăng dầu H, thuộc thôn L, xã H, huyện T, tỉnh H, lực lượng công an phát hiện bắt quả tang Lò Văn K có hành vi cất giấu trái phép 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc, kích thước khoảng (0,5x1)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng trong túi quần bên trái đang mặc, K khai nhận là ma túy loại Heroine, cất giấu để sử dụng. Quá trình điều tra K khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 22/3/2022, K thuê xe ôm đi từ phường T, thành phố H, tỉnh H đến khu vực xã T, huyện T, tỉnh H để tìm mua ma túy. Đến khu vực vắng người ở xã T, K xuống xe đi bộ và gặp 01 người thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ. K hỏi mua được của người này 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K cất 02 gói ma túy vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực cửa hàng xăng dầu H, xã H, huyện T, K bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số 290/KL-KTHS ngày 25/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Lò Văn K gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,109 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại 0,079 gam ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 13 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lò Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn K từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ **22/3/2022**.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu cho tiêu hủy: 0,079 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định; 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

2. Người bào chữa cho bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đề nghị HĐXX xem xét, đánh giá, tuyên mức hình phạt thể hiện sự khoan hồng, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

3. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 22/3/2022, tại khu vực cửa hàng xăng dầu H ở thôn L, xã H, huyện T, tỉnh H, Lò Văn K có hành vi cất giấu trái phép 0,109 gam ma túy, loại Heroine trong túi quần trái đang mặc, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân nên đã cố ý vi phạm.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX nhận thấy:

- Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Như vậy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên HĐXX cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo để thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, là đồng bào dân tộc thiểu số, **không có thu nhập ổn định, đang bị tạm giam** nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,079 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định; 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật là những vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu và cho tiêu hủy.

- Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo **Lò Văn K** phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo **Lò Văn K 12 (mười hai)** tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ: 22/3/2022.

**3. Về xử lý vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy: **0,079** gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định; 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. *(Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/6/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương).*

**4. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lại Anh Vân**